TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THỦY** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 53/2020/QĐST-HNGĐ	*Bình Thủy, ngày 10 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 232/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà **Trần Thị Đ**, sinh năm 1988;
2. Ông **Đinh Công Thái M**, sinh năm 1985.

Cùng địa chỉ: Số 165 NO, tổ 7, khu vực B, phường L, quận B, thành phố C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Trần Thị Đ và ông Đinh Công Thái M yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, Tòa án tiến hành hòa giải cho đương sự đoàn tụ gia đình nhưng không thành. Tại biên bản hòa giải, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02/7/2020 tại Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ, bà Trần Thị Đ và ông Đinh Công Thái M đã thống nhất thỏa thuận:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông bà xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Long Tuyền, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ (được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 25, quyển số 1/2010, ngày 08/3/2010). Thời gian đầu ông bà chung sống hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tình cảm vợ chồng không còn. Nhận thấy hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông bà thống nhất yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận cho ông bà thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông bà có 02 con chung là cháu Đinh Ngọc N, (nữ) sinh ngày 31/7/2011 và cháu Đinh Ngọc Nh (nữ), sinh ngày 09/11/2013. Ông bà thỏa thuận bà Đ sẽ

trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngọc N, ông M sẽ nuôi dưỡng cháu Ngọc Nh đến tuổi trưởng thành; ông bà không ai cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí Tòa án: Bà Trần Thị Đ tự nguyện nộp cả tạm ứng lệ phí và tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự nêu trên là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Đ và ông Đinh Công Thái M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu cháu Đinh Ngọc N, (nữ) sinh ngày 31/7/2011 cho bà Đ trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Đinh Ngọc Nh (nữ), sinh ngày 09/11/2013 cho ông M trực tiếp nuôi dưỡng; ghi nhận ông bà thỏa thuận không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho bà Đ và ông M, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự thống nhất khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác (nếu có yêu cầu).

2. Về lệ phí Tòa án: Là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), bà Đ tự nguyện chịu. Chuyển số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 004553 ngày 15/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ thành lệ phí phải chịu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Văng Thị Ngọc Yến

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q.BT;
- VKSND TPCT;
- Chi cục THA DS Q.BT;
- TAND TPCT;
- UBND P. Long Tuyền (số 25 ngày 08/3/2010);
- Lưu hồ sơ.